

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Thiết bị máy vi tính cho cán bộ công chức UBND phường và Đảng ủy phường; thuộc công trình Trang thiết bị công nghệ thông tin Phường Tân An phục vụ thực hiện nhiệm vụ chính quyền địa phương 2 cấp

- Tên gói thầu: Mua sắm thiết bị máy vi tính cho cán bộ công chức UBND phường và Đảng ủy phường.

- Chủ đầu tư: Phòng Văn hóa - Xã hội phường Tân An.

- Địa điểm thực hiện: Phòng Văn hóa - Xã hội phường Tân An - Số 468 Nguyễn Thông, Khu phố 2, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nhà thầu có thể chào hàng hóa có tính chất kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn yêu cầu kỹ thuật theo bảng sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Máy tính xách tay	Máy tính xách tay 16 inch Hãng máy tính có các ISO: ISO 9001, ISO 14001, ISO 27001, ISO 50001 CPU Intel® Core™ i5 Gen 13 tốc độ $\geq 3.4\text{GHz}$ lên tới $\geq 4.6\text{GHz}$ (Max), ≥ 8 core, $\geq 12\text{MB}$ hoặc cao hơn RAM $\geq 1 \times 16\text{GB}$ DDR5-5200MT/s. (Tổng dung lượng RAM $\geq 64\text{GB}$) SSD $\geq 1 \times 512\text{GB}$ M.2 2280, PCIe $\geq$ Gen4 Màn hình 16 inch: $\geq (1920 \times 1200)$, IPS, 300 nits, Aspect Ratio: 16:10, Contrast Ratio $\geq 1000:1$ Card đồ họa Tích hợp OS Windows 11 Home Single Language bản quyền Mic, loa, camera: 02 Mic khử ồn. 2 loa 2W (Dolby). Camera FHD IR (hồng ngoại) Bàn phím: Bàn phím có đèn nền LED, chống tràn spill-resistant, có khu phím số numeric keypad riêng Chuột: TouchPad hỗ trợ PTP Wifi, BT: Wi-Fi 6E, BT 5.1 hoặc cao hơn Port tích hợp sẵn (tối thiểu): 01x USB-C/Thunderbolt™ 4 with USB PD ≥ 3.0 and DP ≥ 2.1 - 01x USB-C ($\geq 10\text{Gbps}$ with USB PD ≥ 3.0 and DP ≥ 1.4) - 02x USB-A ($\geq 5\text{Gbps}$)

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		- 01x HDMI $\geq$ 2.1, 01xRJ45, 01x Audio có hỗ trợ CTIA & OMTP (chất lượng âm thanh) Pin, sạc: $\geq$ 03 Cell, $\geq$ 45Wh. - Sạc adapter, USB-C $\geq$ 65W (Wall Mount), hỗ trợ PD $\geq$ 3.0 Dải điện rộng: 100-240V, 50-60Hz BIOS Security: BIOS tự phục hồi khi bị hỏng/tấn công, không cần tác động từ bên ngoài (BIOS backup ra USB, phần mềm, kết nối mạng/port) Chất liệu vỏ trên (top) Nhôm hoặc hợp kim
2	Máy tính để bàn	Máy tính đồng bộ sản xuất trên dây chuyền công nghiệp (ISO 9001:2015; ISO 27001 : 2022; QCVN 118:2018) Bộ vi xử lý (CPU): AMD Ryzen 5 5500GT (3.6 GHz turbo upto 4.4GHz/ 19MB cache, 6 Cores, 12 Threads /65W/Socket AM4) Bo mạch chủ (Mainboard): Chipset AMD A520 Express AM4 Socket S/p, VGA & Sound 08 Channel & ®LANGUARDGigabit onboard, (Đồng bộ với thương hiệu máy tính) 12 USB (4 x USB 3.1 port(s) (2 at back panel (included 1 Type C), 8 x USB 2.0 (6 at midboard, 2 x USB 2.0 port at rear panel), 1 x M.2 2280, 2260, 2242 (Gen3 x4 PCIE & SATA modes); 4 x SATA 6.0 Gb/s Ports (Supports Raid 0, 1, 10); 1 x LPT header, 1 x D-Sub Port, 1 x DVI-D port, 1 xHDMI port, 1 x Display port, 3 x COM (1 x COM port at back panel, 2 x COM connector), 1 x TPM header, 6 x DIMM DDR4 Max 128GB, 3 x PCIe x16 slot, 1 x PCIe x1 Slot, " Bộ nhớ (RAM): DDR4 16GB bus 2666 Ổ cứng (SSD): SSD 512GB SATA3 Màn hình (Monitor): 21.5" LED (Kích thước: 21.5"; Độ phân giải: 1920 x 1080 (Full HD)) Thùng máy và nguồn (Case & PSU): front usb & audio with PSU 450W Bàn phím (Keyboard): Standard Chuột (Mouse): Optical Hệ điều hành (OS): Windows 11 Home 64 bit Bản Quyền (License) Bảo hành 24 tháng
3	Phần mềm Microsoft Office	Phần mềm Microsoft Office Home 2024 All Lng APAC EM Retail Online ESD

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ

thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu cam kết cung cấp đầy đủ các tài liệu sau:

- + Đối với hàng hóa nhập khẩu (Bản gốc hoặc bản sao y): Chứng nhận nguồn gốc xuất xứ (CO), Chứng nhận chất lượng (CQ).
- + Đối với hàng hóa sản xuất trong nước (Bản gốc hoặc bản sao y): Giấy chứng nhận chất lượng (hợp chuẩn, hợp quy...) được cơ quan có thẩm quyền cấp cho đơn vị sản xuất.

- Nhà thầu cam kết tất cả hàng hóa phải mới 100%, nguyên đai nguyên kiện, đồng bộ, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2025 trở về sau, được bảo hành chính hãng theo tiêu chuẩn nhà sản xuất; Cam kết phần mềm của thiết bị không bị cài đặt mã độc hoặc có kết nối cổng sau (Backdoor) gây mất an toàn thông tin.

- Nhà thầu cam kết đã hiểu rõ các yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT (Mục 3 - Chương III, Chương V) và quy định tại Điều 93 Khoản 2 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Trường hợp xảy ra bất kỳ sai sót nào do không hiểu rõ các yêu cầu kỹ thuật thì nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm và chịu bất lợi trong quá trình tham dự thầu.

- Trường hợp nhà thầu là nhà sản xuất hàng hóa, nhà thầu chứng minh năng lực sản xuất của hàng hoá tương ứng theo một trong những cách thức sau:

- + Công suất thiết kế của nhà máy, dây chuyền sản xuất hoặc sản lượng sản xuất cao nhất của 01 tháng trong 05 năm gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu là $Y1 = 1,5 \times (\text{Số lượng yêu cầu của gói thầu} \times 30 / \text{thời gian thực hiện gói thầu (tính theo ngày)})$ hoặc
- + Công suất thiết kế của nhà máy, dây chuyền sản xuất hoặc sản lượng sản xuất cao nhất của 01 năm trong 05 năm gần nhất tính đến thời điểm đóng thầu là $Y2 = 1,5 \times (\text{Số lượng yêu cầu của gói thầu} \times 365 / \text{thời gian thực hiện gói thầu (tính theo ngày)})$.
- + Năng lực sản xuất hàng hoá của nhà thầu được xem là đáp ứng yêu cầu của E-HSMT khi nhà thầu chứng minh được năng lực sản xuất của từng hàng hoá dự thầu tương ứng $\geq Y1$ hoặc $Y2$. Nếu năng lực sản xuất hàng hoá của nhà thầu có giá trị $< Y1$ hoặc $Y2$ thì sẽ được đánh giá là không đạt theo yêu cầu của E-HSMT.

- Trường hợp nhà thầu vừa là sản xuất, vừa là nhà cung cấp (một số hàng hóa hoặc một phần khối lượng hàng hóa do nhà thầu chào trong E-HSDT là do nhà thầu sản xuất, một số hàng hóa khác hoặc một phần khối lượng hàng hóa do nhà thầu mua từ nhà sản xuất, cung cấp khác để cung cấp cho gói thầu) thì ngoài kê khai về năng lực sản xuất, nhà thầu còn phải kê khai về kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự

theo nội dung quy định tại Mục 4 Bảng số 01 Chương này. Việc đánh giá kinh nghiệm của nhà thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự (tương ứng với phần hàng hóa mà nhà thầu mua từ nhà sản xuất, cung cấp khác) và năng lực sản xuất của nhà thầu (tương ứng với phần hàng hóa mà nhà thầu tự sản xuất để cung cấp cho gói thầu).

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Không áp dụng.